

A- KIỂM TRA ĐỌC (10 điểm):

Tên các nội dung, chủ đề, mạch kiến thức.		Số câu, số điểm, câu số	Các mức độ nhận thức						Tổng cộng	
			Mức 1 <i>Nhận biết</i>		Mức 2 <i>Thông hiểu</i>		Mức 3 <i>Vận dụng</i>			
			TN	TL	TN	TL	TN	TL	TN	TL
Đọc thành tiếng	Đọc âm: 10 âm -1,5 đ Đọc vần: 5 vần -1,5 đ	Số câu		1						1
		Số điểm		3,0						3,0
		Câu số		1						
	Đọc từ: 5 từ - 2,5đ	Số câu				1				1
		Số điểm				2,5				2,5
		Câu số				2				
	Đọc câu, đoạn văn: Khoảng 20 - 25 tiếng	Số câu						1		1
		Số điểm						1,5		1,5
		Câu số						3		
Đọc hiểu		Số câu	1		1			1	2	1
		Số điểm	1,5		1,0			0,5	2,5	0,5
		Câu số	4 a, b		5 a,b			6		
Tổng		<i>Số câu</i>	1	1	1	1		2	2	4
		<i>Số điểm</i>	1,5	3,0	1,0	2,5		2,0	2,5	7,5
		<i>Tỉ lệ</i>	45%		35%		20%		100%	

B- KIỂM TRA VIẾT (10 điểm):

Tên các nội dung, chủ đề, mạch kiến thức.	Số câu, số điểm, câu số	Các mức độ nhận thức						Tổng cộng	
		Mức 1 <i>Nhận biết</i>		Mức 2 <i>Thông hiểu</i>		Mức 3 <i>Vận dụng</i>			
		TN	TL	TN	TL	TN	TL	TN	TL
Kiểm tra viết	Số câu	2		1	1		1	3	2
	Số điểm	1,5		0,5	0,5		0,5	2,0	1,0
	Câu số	1,2		3	4		5		
	Chính tả	Tập chép 1 câu văn khoảng từ 10 đến 15 chữ: 7 điểm.							
Tổng	Số câu	2		1	1		1	3	2
	Số điểm	1,5		1,0		0,5		10	
	Tỉ lệ % BT	15%		10%		5%		30%	
	Tỉ lệ % viết CT							70%	

Họ và tên.....
Lớp :

Thời gian 90 phút không kể giao đề

Điểm	Nhận xét của giáo viên

A. Kiểm tra đọc: (10 điểm)

I. Kiểm tra đọc thành tiếng (7 điểm)

Câu 1. Đọc âm, vần (3 điểm)

- nh, ngh, kh, ch, n, s, gh, tr, l, r.
- uơ, in, iêp, âm, ăc

Câu 2. Đọc từ (2.5 điểm) (M2)

Thiên thiếp, con sên, que kem, tuốt lúa, dưa hấu

Câu 3. Đọc câu, đoạn văn (1.5 điểm)(M3)

Đêm Trung thu trăng sáng vắng vặc . Bé và các bạn đi rước đèn đón trung thu..
Trông vang vang , các bạn cùng múa hát, phá cỗ.

II. Kiểm tra đọc hiểu (3 điểm).

1. Đọc thêm đoạn văn sau:

Chú bé trên cung trăng

Những đêm trăng, bà thường chỉ cho Bi ba bóng đen mờ trên Mặt Trăng.
Trông chúng giống một gốc đa, một con nghé và một chú bé.

Bà kể: Xưa kia chú bé ở trần gian. Một cơn gió đã cuốn chú cùng gốc đa và
nghé lên cung trăng. Trên đó, chú rất buồn vì nhớ nhà. Nhưng mặt đất quá xa. Chú bé
không về được nữa.

2. Trả lời các câu hỏi sau bằng cách khoanh vào chữ cái trước ý trả lời đúng?

Câu 4(1,5 điểm): Khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng. (M1)

a, Đoạn văn trên có số câu là: (0,75 điểm)

- A. 6 câu B. 7 câu C. 8 câu D. 9 câu

b. Ba bóng đen mờ trên Mặt Trăng trông chúng giống gì? (0,75 điểm)

- A. chú bé. B. nghé và chú bé. C. gốc đa. D. gốc đa, con nghé, chú bé.

Câu 5(1 điểm): Ghép đúng? (M2)

- a, a)

Bà kể:

 1)

đã cuốn chú cùng gốc đa và nghé lên cung trăng.
--
- b)

Một cơn gió

 2)

Xưa kia chú bé ở trần gian.

ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM
BÀI KIỂM TRA HỌC KÌ I NĂM HỌC 2025 - 2026
MÔN: TIẾNG VIỆT - LỚP 1

I. Kiểm tra đọc: (10 điểm)

1. Đọc thành tiếng (7,0 điểm):

- Đọc đúng: 3 điểm
- Đọc to, rõ ràng: 1,5 điểm
- Tốc độ đọc: 25 - 30 tiếng/1 phút: 2 điểm
- Ngắt nghỉ đúng dấu câu: 0,5 điểm

2. Đọc hiểu (3,0 điểm): Đọc thầm đoạn văn sau và trả lời câu hỏi

Câu	4	5	6
Đáp án	a, C b, D	a, a - 2, b - 1 b, B	Nhớ nhà
Điểm	1,5	1,0	0,5

II. Viết : (10 điểm)

1. Viết chính tả (tập chép): (7,0 điểm)

- Viết đúng kiểu chữ viết thường cỡ vừa: 1,5 điểm
- Viết đúng các từ ngữ, dấu câu: 3 điểm
- Tốc độ viết 10 – 15 chữ /15 phút: 2 điểm
- Trình bày: 0,5 điểm

Mỗi lỗi viết sai (sai âm, vần, dấu thanh, thiếu, thừa) trừ 0,25 điểm.

2. Bài tập:(3,0 điểm)

Câu 1(0,5 điểm): Khoanh đúng được 0,5 điểm:

Đáp án C

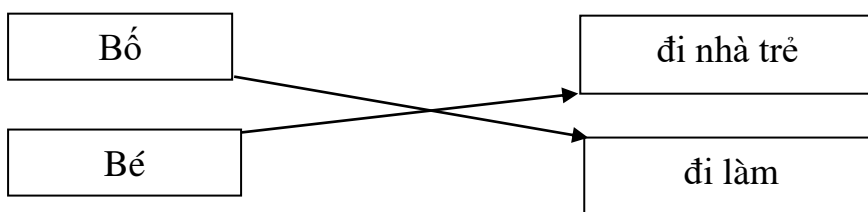
Câu 2(1,0 điểm): Khoanh đúng được 1,0 điểm

Đáp án D

Câu 3(0,5 điểm): Điền đúng mỗi ô trống được 0,25 điểm

Đáp án A

Câu 4: (0,5 điểm). Nối đúng mỗi cặp: 0, 25 điểm



Câu 5(0,5 điểm):

Bút chì, thước kẻ ,...

